

Xy lanh dẫn hướng DGRF-C-GF-20- -P

Số bộ phận: 562216



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	10 mm...400 mm
Ø pít tổng	20 mm
Chế độ hoạt động của bộ truyền động	Ách
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Dẫn hướng	Thanh dẫn hướng trượt
Cấu trúc xây dựng	Dẫn hướng
Các biến thể	Để chạy khô
Áp suất vận hành	0.2 MPA...1 MPA 2 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	3 - ứng suất ăn mòn mạnh
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ xung
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.2 J
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	141 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	189 N
Khe hở	0.125 °
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	417 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	37.7 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	885 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	52 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với ren trong tùy ý:
Cổng nối khí nén	M5
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn
Thanh dẫn vật liệu	thép hợp kim không gỉ

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn